

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2024/HSST
Ngày 01/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân và bà Ngô Thị Thờì.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thuỷ- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, đối với:

* Bị cáo Trịnh Quốc Đ - sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số G C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Số C C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Văn S và bà Trịnh Thị H; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Tại Bản án số 36/2020/HSST ngày 05/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 05 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2023); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 04/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

* Người chứng kiến: Anh Trần Anh T1 và anh Nguyễn Công A (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 25/9/2023, tại khu vực trước cửa số nhà A T, Khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh H kết hợp cùng với Công an phường T, thành phố H phát hiện bắt quả tang Trịnh Quốc Đ đang bán trái phép 01 (một) túi nilon màu trắng, có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng với số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) cho đối tượng tự khai tên

Nguyễn Duy K, sinh năm: 1993; nơi thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã G, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của K đang cầm 01 (một) túi nilon màu trắng, có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. K và Đ khai nhận đó là túi ma túy Ketamine mà Đ vừa bán cho K; Thu giữ trong lòng bàn tay phải Đ đang cầm số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Đ và K khai nhận đó là số tiền mà K đưa cho Đ để mua ma túy. Đ còn tự giác giao nộp trong hộc chứa đồ phía dưới tay lái xe mô tô do Đ điều khiển 02 (hai) túi nilon màu trắng, đều có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Đ khai nhận đó là 02 (hai) túi ma túy Ketamine, mục đích cất giấu để bán kiếm lời và số tiền 852.000đ (T2 trăm năm mươi hai nghìn đồng). Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, đeo BKS: 34B5 – 035.32. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Anh T1, anh Nguyễn Công A.

Quá trình điều tra làm rõ: Vào khoảng 22h00' ngày 25/9/2023 Trịnh Quốc Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, BKS: 34B5 – 035.32 đến khu vực phố N, thành phố H, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, Đ gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên không quen biết 03 (ba) túi ma túy Ketamine với số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi mua được, Đ cất giấu ma túy vào trong hộc chứa đồ dưới tay lái xe mô tô rồi đi xuống khu vực chợ C, thuộc phường T, thành phố H tìm ai có nhu cầu mua ma túy thì bán. Đến khoảng 22h30' cùng ngày, khi Đ dừng xe ở ven đường khu vực trước cửa số nhà A T, Khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì có 01 nam thanh niên tự khai tên Nguyễn Duy K, sinh năm: 1993; Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã G, thành phố H, tỉnh Hải Dương; hỏi Đ “Có ma túy ke không bán cho túi”. Đ trả lời “Có” và nói với K là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng)/1 túi. K đồng ý. Khi K và Đ đang giao nhận tiền và ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Đ tự giác giao nộp trong hộc chứa đồ phía dưới tay lái xe mô tô do Đ điều khiển 02 (hai) túi nilon màu trắng, đều có kích thước khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; số tiền 852.000đ.

Tại Kết luận giám định số 472/KL-KTHS, ngày 28/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Duy K, gửi đến giám định khối lượng là 0,208 gam, là ma túy, loại Ketamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2, ghi do Trịnh Quốc Đ tự giao nộp, gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,288 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số 204/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh H đối với hàng chữ số đóng chìm ở khung xe và thân máy của xe mô tô nhãn hiệu HONDA –VISION, màu sơn đen xanh, đeo biển số 34B5-035.32 kết luận: hàng chữ số RLHJK0328NZ013643 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số

JK03E-7633609 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô gửi giám định ghi trên là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà sản xuất đóng ra.

Tại Bản kết quả giám định số 267KTHS ngày 10/10/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh H kết luận: Số tiền thu giữ được 2.152.000đ đều là tiền thật.

Tại Phiếu Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 26/9/2023 đối với Trịnh Quốc Đ thể hiện: Đ dương tính với chất ma túy loại Ketamine + MDMA trong cơ thể.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSTPHD ngày 08/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Trịnh Quốc Đạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.
- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 25/9/2023. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu số tiền 1.300.000đ của bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 852.000đ. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30', ngày 25/9/2023, tại khu vực trước cửa số nhà A T, khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Trịnh Quốc Đ cất giấu trái phép 1,496 gam Ketamine để bán. Khi Đ đang bán 0,208 gam Ketamine cho đối tượng tự khai tên Nguyễn Duy K thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của Trịnh Quốc Đ là hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án theo Bản án số 36/2020/HSST ngày 05/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương chưa được xoá nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ thành khẩn

khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần bắt bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ túi nilon là vật cấm lưu hành nên tịch thu, cho tiêu huỷ. Số tiền thu giữ 1.300.000đ do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại 852.000đ không liên quan đến hành vi vi phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, màu xanh đen, BKS: 34B2 – 035.32 (Đ khai mua của anh Lê Trung H1, địa chỉ: 4 Nhà T, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương) nhưng quá trình xác minh xác định chủ đăng ký xe mô tô là anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 2003, nơi cư trú: số D P, phường Q, thành phố H. Các bên mua bán không xuất trình được tài liệu mua bán và giấy tờ đăng ký xe. Chiếc xe không nằm trong hệ thống xe tang vật. Hiện tại anh H2 không có mặt tại địa phương. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về nội dung này.

- Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trịnh Quốc Đ, kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc Đ **27 (Hai mươi bảy) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2023.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ gồm: 01 phong bì niêm phong số 472/KL-KTHS của Công an tỉnh H bên trong có chứa 0,188 gam Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng

và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. 01 phong bì niêm phong số 472/KL-KTHS của Công an tỉnh H bên trong có chứa 1,223 gam Ketamine, 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.300.000đ của Trịnh Quốc Đ1. Trả lại cho Trịnh Quốc Đ số tiền 852.000đ. Số tiền này trong phong bì niêm phong số 267/KL-KTHS, có chữ ký của người liên quan và dấu niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh H.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý, tình trạng đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2024 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự TP. Hải Dương).

[5]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Quốc Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà

